

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 31 tháng 01 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung có mục tiêu ngân sách tỉnh năm 2023 cho thành phố
Ninh Bình để hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn thành phố Ninh Bình

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Xét Tờ trình số 08/TTr-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Nghị quyết bổ sung có mục tiêu ngân
sách tỉnh năm 2023 cho thành phố Ninh Bình để hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng
trên địa bàn thành phố Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân
sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung có mục tiêu ngân sách tỉnh năm 2023 (từ nguồn thu ngân
sách thành phố Ninh Bình nộp về ngân sách cấp tỉnh năm 2023) cho thành phố
Ninh Bình để hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn thành phố Ninh Bình, số
tiền là 108.583 triệu đồng

(Chi tiết danh mục các công trình, dự án theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XV, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 31 tháng 01 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XV;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy Ninh Bình;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố Ninh Bình;
- Công báo tỉnh, Đài PT và TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, Phòng CT&HĐND.

CHỦ TỊCH**Mai Văn Tuất**



DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN HỖ TRỢ TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH

(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 31/01/2024 của HĐND tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư		Thực hiện đến 31/12/2023				Kế hoạch vốn năm 2024	Nhu cầu vốn còn thiếu	Kinh phí NS tỉnh hỗ trợ	Ghi chú	
			Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Giá trị KLTH	Số vốn đã cấp						
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTP		Tổng số	NSTP					Khác
TỔNG CỘNG													
			946.148	755.148	385.841	354.731,67	316.931,67	37.800	95.500	292.419,44	108.583		
I	Các công trình hoàn thành, đưa vào sử dụng (trả nợ đọng XDCB)		278.236	278.236	265.518	194.930	194.930	-	30.000	40.588	15.000		
1	San lấp mặt bằng quy hoạch xây dựng tượng đài vua Đinh Tiên Hoàng và quảng trường trung tâm thành phố Ninh Bình	7268667	987-28/8/2009; 517-11/7/2012	278.236	278.236	265.518	194.930	194.930	30.000	40.588	15.000		
II	Các công trình chuyên tiếp		460.912	399.912	120.273	159.751,67	121.951,67	37.800	65.000	228.081,44	73.583		
*	Lĩnh vực Giáo dục- Đào tạo		252.422	191.422	81.616	106.563	68.763	37.800	26.000	107.957,70	36.083		
1	Xây dựng mở rộng trường tiểu học Đinh Tiên Hoàng, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình	7954842	5345 05/12/2022	30.290	30.290	616	9.086	9.086	-	3.000	15.175	5.000	
2	Xây dựng nhà học 3 tầng 18 phòng và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Ninh Phong, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình	7954843	5156 07/11/2022	28.800	28.800	1.000	3.977	3.977	-	3.000	18.943	7.000	
3	Xây dựng trường tiểu học, trung học cơ sở Nam Thành, Thành phố Ninh Bình	7909500	5405 29/12/2021	193.332	132.332	80.000	93.500	55.700	37.800	20.000	73.839,7	24.083	
*	Lĩnh vực Giao thông, xây dựng - Hạ tầng kỹ thuật xã hội		208.490	208.490	38.657	53.188,67	53.188,67	-	39.000	120.123,74	37.500		
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Tôn Đức Thắng, đoạn từ đường Trịnh Tú đến đường N1 (khu đô thị Ninh Khánh)	7947355	427 21/2/2022	84.873	84.873	33.717	49.404,4	49.404,4	15.000	29.506	10.000		
2	Nâng cấp, cải tạo nghĩa trang Phúc Sơn, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình	7954825	6088 26/12/2022	21.700	21.700	3.600	3.300	3.300	3.000	15.400	5.000		

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư		Thực hiện đến 31/12/2023				Kế hoạch vốn năm 2024	Nhu cầu vốn còn thiếu	Kinh phí NS tình hỗ trợ	Ghi chú	
			Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Giá trị KLTH	Số vốn đã cấp						
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTP		Tổng số	NSTP					Khác
3	Xây dựng đường Xuân Thành (đoạn từ Bưu điện Kỳ VI đến đường Nguyễn Minh Không), xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình	7954827	7827 05/12/2023	57.892	57.892	850	-	-	15.000	37.677	10.000		
4	Xây dựng khu công viên Vườn Ngõ, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình	8032123	6038 17/11/2023	19.125	19.125	340	334,27	334,27	1.000	17.790,74	2.500		
5	Cải tạo công viên Thuý Sơn, thành phố Ninh Bình	8031612	4583 01/11/2023	24.900	24.900	150	150	150	-	5.000	19.750	10.000	
III	Các dự án khởi công mới			27.000	27.000	50	50	50	-	500	23.750	15.000	
*	Lĩnh vực Giao thông, xây dựng - Hạ tầng kỹ thuật xã hội			27.000	27.000	50	50	50	-	500	23.750	15.000	
1	Xây dựng đường Tân Hưng giai đoạn 2, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình	8046094	7625 28/11/2023	27.000	27.000	50	50	50	-	500	23.750	15.000	GPMB
IV	Chuẩn bị đầu tư			180.000	50.000	-	-	-	-	-	-	5.000	
i	Xây dựng cầu tại nút giao đường Lê Thái Tổ với đường Trang An, phường Tân Thành thành phố Ninh Bình			180.000	50.000							5.000	